

KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU THEO KẾ HOẠCH 91/KH-UBND ĐẾN THÁNG 03/2026

STT	Nội dung chỉ tiêu phần đầu đạt được đến cuối năm 2026 (54 chỉ tiêu)	Đơn vị tính/do lường	Kết quả	Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá	Kết quả thực hiện đến tháng 03/2026
I	Về phát triển hạ tầng (02)				
1	Tỉ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn	%	≥ 60%	Sở KHCN	84,10%
2	Tỉ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gb/s	%	≥ 70%	Sở KHCN	
II	Về Phát triển nguồn lực (07)				
1	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/ GRDP ≥ 2% và tăng dần theo yêu cầu phát triển	%	≥ 2% GRDP	Sở Tài chính	Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách tỉnh và mức bổ sung ngân sách cấp dưới của tỉnh Đồng Nai năm 2026. Dự toán ngân sách sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 đã bố trí cho các cơ quan, đơn vị là: 476.488 triệu đồng triệu đồng. Căn cứ dự toán thu - chi ngân sách năm 2026 được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10/12/2025, trong đó bố trí cho ngân sách cấp xã để chi cho lĩnh vực khoa học với số tiền là 246.012 triệu đồng. Trong Quý I năm 2026, Sở Tài chính đã tiến hành cấp dự toán về lĩnh vực khoa học công nghệ với số tiền 246.012 triệu đồng cho UBND các xã,
2	Tỉ lệ cán bộ, công chức cấp xã, phường được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	%	100%	Sở KHCN, và các xã/phường	
3	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp tỉnh được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	%	100%	Sở KHCN	
4	Tỉ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành	%	100%	Sở KHCN	
5	Tỷ lệ học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số	%	100%	Sở Giáo dục và Đào tạo	100% học sinh từ cấp tiểu học trong độ tuổi đã được phổ cập kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số (học sinh từ lớp 3 đến lớp 12)
6	Tỉ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông	%	≥ 90%	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, BHXH tỉnh, Sở Xây dựng	Dịch vụ số Y tế: 93.8% Dịch vụ số Giáo dục: 100% Dịch vụ số Bảo hiểm: Dịch vụ số Giao thông: website buyt.dongnai.ttg.gov.vn 12.000 lượt truy cập; app buyt 10.500 lượt truy cập
7	Số người thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo trên 01 vạn dân ≥ 12	Số lượng	trên 01 vạn dân ≥ 12	Sở KHCN	
III	Về Phát triển khoa học, công nghệ (07)				
1	Doanh nghiệp khoa học và công nghệ phát triển mới	Doanh nghiệp	≥ 10	Sở KHCN	
2	Tổ chức khoa học và công nghệ phát triển mới		≥ 01	Sở KHCN	
3	Số nhiệm vụ khoa học và công nghệ được nghiệm thu	Nhiệm vụ	≥ 08	Sở KHCN	
4	Cán bộ nghiên cứu khoa học và công nghệ toàn tỉnh	Cán bộ	≥ 500	Sở KHCN	
5	Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh triển khai mới	Nhiệm vụ	≥ 20	Sở KHCN	
6	Số bài báo khoa học có địa chỉ tác giả tại tỉnh (Scopus/ISI)	Bài báo	≥ 55	Sở KHCN	
7	Triển khai Ứng dụng AI, IoT, Big Data... trong quản lý môi trường, đô thị thông minh; nâng cao chất lượng sống người dân	Ứng dụng được triển khai	Có	Sở KHCN	
IV	Về phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo		≥ 10	Sở KHCN	
1	Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên toàn tỉnh	Doanh nghiệp	≥ 20	Sở KHCN	
2	Vườn ươm, trung tâm đổi mới sáng tạo	Đơn vị	≥ 01	Sở KHCN	01 Đề án thành lập Trung tâm ĐMST và CDS tỉnh đã trình UBND tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo SNV chủ trì, phối hợp các đơn vị có ý kiến về đề án; Ngày 24/3/2026, SNV có vb đề nghị điều chỉnh, hoàn thiện đề án và gửi lại SNV thẩm định trình UBND, hiện Sở đang hoàn thiện đề án.
3	Doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo trong tổng số doanh nghiệp	%	≥ 10%	Sở KHCN	
4	Sản phẩm đổi mới sáng tạo được thương mại hóa	Sản phẩm	≥ 60	Sở KHCN	
5	Dự án đổi mới sáng tạo được hỗ trợ từ ngân sách tỉnh	Dự án	≥ 30	Sở KHCN	
6	Sáng chế, giải pháp hữu ích có địa chỉ tại tỉnh.	Sáng chế	≥ 20	Sở KHCN	
7	Bài báo khoa học ứng dụng liên quan đổi mới sáng tạo.	Bài báo	≥ 300	Sở KHCN	
8	Sáng kiến trong khu vực công được công nhận	Sáng kiến	≥ 70	Sở KHCN	07 Quyết định công nhận sáng kiến công
V	Về phát triển chuyển đổi số				
1	Chỉ số Chuyển đổi số cấp tỉnh	Chỉ số	≥ 0.8	Sở KHCN	
2	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền	%	90%	VP UBND tỉnh	100%
3	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến	%	100%	VP UBND tỉnh	100%
4	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	%	100%	VP UBND tỉnh	100%
5	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	%	100%	VP UBND tỉnh	100%
6	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện 100%.	%	100%	VP UBND tỉnh	100%
7	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	%	95%	VP UBND tỉnh	94%
8	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	≥ 80%	VP UBND tỉnh	99,93%
9	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	≥ 90%	VP UBND tỉnh	94,38%
10	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	≥ 80%	VP UBND tỉnh	92,65%
11	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	≥ 80%	VP UBND tỉnh	98,98%
12	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%	100%	Sở KHCN	
13	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100%	VP UBND tỉnh	
14	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100%	Sở KHCN, VP UBND tỉnh	
15	Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%	≥ 80%	Sở KHCN	
16	Tỷ lệ hệ thống thông tin của tỉnh được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây	%	100%	Sở KHCN	
17	Tỷ lệ cơ sở dữ liệu của tỉnh được số hóa & liên thông với Trung ương	%	≥ 60%	Sở KHCN	
18	Tỷ lệ dữ liệu của các ban, sở, ngành được tích hợp với trực liên thông dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)	%	≥ 85%	Sở KHCN	
19	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số	%	≥ 60%	Sở KHCN	
20	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)	%	≥ 80%	Công an tỉnh	Hiện có 2.787.506 nhân khẩu đủ điều kiện đã được thu nhận và kích hoạt tài khoản định danh điện tử, đảm bảo 100%.
21	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số	%	≥ 50%	Sở KHCN	Khoảng 13,79%: Số liệu không chính xác do: Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng hiện được cung cấp bởi nhiều doanh nghiệp khác nhau như VNPT-CA, Viettel-CA, FPT-CA, BKAV-CA, MISA eSign,... Mỗi đơn vị quản lý dữ liệu người dùng riêng, việc tổng hợp đầy đủ số lượng chữ ký số cá nhân trên địa bàn đòi hỏi phải thu thập từ nhiều nguồn khác nhau, trong khi các đơn vị này chưa có nghĩa vụ cung cấp số liệu chi tiết theo địa phương.
22	Tỷ lệ đảng ủy, chính quyền xã, phường sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất	%	≥ 90%	Sở KHCN	
23	Quy mô kinh tế số/GRDP		15-17%	Sở Tài chính	
24	Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	%	100%	Sở KHCN	
25	Triển khai kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành	%	80%	Sở KHCN	
26	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	%	≥ 95%	Chi nhánh Ngân hàng nhà nước	
27	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	%	≥ 95%	Sở Y tế	Sổ sức khỏe điện tử VNeID (không còn lấy Sổ sức khỏe điện tử cũ của Y tế): Tính đến ngày 04/01/2026, Tổng số thẻ BHYT đang có hiệu lực là 2.610.054. Trong đó, 1.132.424 số sức khỏe điện tử tích hợp thẻ bảo hiểm y tế, 24.230 giấy chuyển tuyến và 57.549 giấy hẹn khám lại.
28	Tỷ lệ người dân được định danh số	%	100%	Công an tỉnh	Toàn tỉnh hiện có 4.289.142 NK thường trú và 341.931 NK tạm trú đã được định danh số (cấp mã định danh) đạt 100%.
29	Tỷ lệ cung cấp dữ liệu mô theo Kế hoạch	%	100%	Sở KHCN	
30	Tỷ lệ các hệ thống thông tin phê duyệt và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	%	100%	Công an tỉnh	

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO KẾ HOẠCH 91/KH-UBND ĐẾN THÁNG 03/2026

Mã Nhiệm vụ Tổng quát	Tiêu Nhiệm vụ (Con) (Rõ Việc)	Sản phẩm Đầu ra Bất buộc (Rõ Kết quả)	KPI Đo lường Hiệu quả (Định lượng)	Đơn vị Chủ trì (Rõ người)	Đơn vị phối hợp	Thời hạn Hoàn thành (Rõ Thời gian)	Kết quả thực hiện tháng 03/2026
I. Hoàn thiện thể chế							
1. Xây dựng Chương trình đột phá về phát triển	Xây dựng Chương trình đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và	Chương trình được ban	100% các mục tiêu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan,	Đã thực hiện	
2. Triển khai Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030	Xây dựng các dự án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030	Các dự án thành phần trong năm 2026 được phê duyệt và triển khai	Triển khai các dự án thành phần đúng tiến độ đề ra	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Quý I/2026 hoàn thành xây dựng các dự án, triển khai nhiệm vụ theo phân kỳ năm 2026	
3. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp tại Đồng Nai	Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp tại Đồng Nai	Cơ chế, chính sách được ban hành	Hỗ trợ tối thiểu 01 trường hợp (tổ chức/cá nhân/...) về khởi nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành trước 31/12/2026	
4. Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ trong điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo được nhận	Xây dựng Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ trong điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo được nhận	Nghị quyết được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Quý II/2026	
5. Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Xây dựng Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn	Nghị quyết được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Quý II/2026	
6. Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Xây dựng Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử	Nghị quyết được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Quý II/2026	
7. Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Xây dựng Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử	Nghị quyết được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Quý II/2026	
8. Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thúc đẩy các lĩnh vực công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh	Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thúc đẩy các lĩnh vực công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Đề án được ban hành	Trung tâm đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được thành lập	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý IV/2026	
9. Xây dựng, phê duyệt và triển khai Kiến trúc đô thị thông minh (ICT) phiên bản 2.0	Xây dựng Kiến trúc đô thị thông minh (ICT) phiên bản 2.0	Kiến trúc ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2026 (hoàn thành phê duyệt Đề án)	
10. Ban hành Quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng	Xây dựng Quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng	Quy chế được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý I/2026	
11. Xây dựng bộ công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Xây dựng bộ công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp xã	Bộ công cụ được triển khai	100% đơn vị được triển khai bộ công cụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý I/2026	
II. Hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số							
1. Triển khai mạng viễn thông về tinh sử dụng công nghệ về tinh quỹ đạo tầm thấp	Triển khai mạng viễn thông về tinh sử dụng công nghệ về tinh quỹ đạo tầm thấp	Báo cáo kết quả triển khai	Mạng viễn thông sử dụng công nghệ về tinh quỹ đạo tầm thấp được triển khai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý IV/2026	
2. Tiếp tục Lập quy hoạch phân khu 1/2000 khu Công nghệ số tập trung Long Thành.	2.1 Lập quy hoạch phân khu 1/2000 khu Công nghệ số tập trung Long Thành	Quy hoạch được phê duyệt	Hoàn thành quy hoạch đúng tiến độ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý IV/2026	
	2.2 Lựa chọn nhà đầu tư khu Công nghệ số tập trung Long Thành	Báo cáo kết quả triển khai	Thu hút tối thiểu 01 nhà đầu tư lớn	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý IV/2026	Sở Tài chính đã có ý kiến tại Văn bản số 3042/STC-KTN ngày 05/9/2025 rà soát về hình thức lựa chọn nhà đầu tư khu CNTT tập trung Long Thành và Văn bản số 4361/STC-KTN ngày 02/10/2025 có ý kiến về địa bàn và ngành, nghề ưu đãi đầu tư. Ngày 07/10/2025, UBND tỉnh Đồng Nai có Văn bản số 6915/UBND-KTN giao Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tinh chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị liên quan nghiên cứu đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn nêu trên, rà soát hồ sơ dự án, đổi chiều các quy định pháp lý có liên quan, thông nhất ý kiến, tham mưu đề xuất trình UBND tỉnh chủ đạo thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án Khu công nghệ số Long Thành theo quy định. Căn cứ chi đạo nêu trên của UBND tỉnh, việc lựa chọn nhà đầu tư khu CNTT tập trung Long Thành (khu công nghệ số Long Thành) thuộc nhiệm vụ của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh.
3. Xây dựng Đề án thi điểm triển khai bán sao số cho một số thành phố lớn thuộc trung ương để quản lý, phát triển	Xây dựng Đề án thi điểm triển khai bán sao số cho một số thành phố lớn	Đề án được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Xây dựng	Quý III/2026	
4. Dạy trí, mở rộng phạm vi, quy mô Trung tâm SOC của tỉnh; kết nối và chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin)	Xây dựng Trung tâm SOC của tỉnh Đồng Nai kết nối và chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia	Dự án	Hoàn thành xây dựng Trung tâm SOC	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Quý IV/2026	
III. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao							
1. Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số... tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tiếp cận công nghệ sớm	Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số... tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tiếp cận công nghệ sớm	Ban hành các chương trình được triển khai	100% trường học triển khai áp dụng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên	
2. Xây dựng chương trình, kế hoạch học tập các trường đại học, viện nghiên cứu uy tín; đổi mới chương trình đào tạo, hiện đại hóa phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo, công nghệ bán dẫn	Xây dựng chương trình, kế hoạch học tập các trường đại học, viện nghiên cứu uy tín; đổi mới chương trình đào tạo, hiện đại hóa phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo, công nghệ bán dẫn	Ban hành các chương trình được triển khai	100% trường học hiện đại hóa phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	
3. Xây dựng chương trình, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số	Xây dựng chương trình, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số	Ban hành các chương trình được triển khai	80% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2026	
4. Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên các cấp	Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên các cấp	Các chương trình được triển khai và báo cáo kết quả thực hiện.	80% giáo viên được bồi dưỡng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2026	- Nhằm nâng cao năng lực giảng dạy và quản lý của giáo viên, giúp đổi mới giáo viên các trường trung học phổ thông (THPT), Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên (GDNN-GDTX) và đơn vị trực thuộc cải thiện hiệu quả chất lượng công như phương pháp dạy học khi ứng dụng AI vào công tác dạy học, quản lý và tương tác với học sinh; nâng cao năng lực số cho người học và đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Sở GDĐT đã ban hành Kế hoạch số 234/KH-SGDĐT ngày 12/01/2026 Kế hoạch tổ chức khóa học "Khai phá AI giúp nâng cao năng lực giảng dạy và quản lý của giáo viên" - Ngày 30/01/2026, nhằm nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và phổ cập kiến thức, kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác quản lý và giảng dạy. Sở GDĐT đã tổ chức khóa học "Khai phá AI giúp nâng cao năng lực giảng dạy và quản lý của giáo viên" tại Trường Đại học Đồng Nai gồm 300 giáo viên và cán bộ quản lý các trường THPT và Trung tâm GDNN-GDTX tham dự (Văn bản số 611/SGDDĐT-VP ngày 27/01/2026). - Ngày 09/3/2026, Sở GDĐT đã cử các bộ quản lý, giáo viên các trường tham gia tập huấn về Hướng dẫn thực hiện thi điểm nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông (Quyết định số 857/QĐ-SGDĐT ngày 03/3/2026 của Sở GDĐT) - Tiếp theo ngày 19/3/2026, Sở GDĐT đã có văn bản số 1834/SGDDĐT-GDPT&GDTX về việc tập huấn bồi dưỡng nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo và giới thiệu tài Liệu Trí tuệ nhân tạo (từ lớp 1 đến lớp 12)
5. Xây dựng chương trình/kế hoạch đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin	Xây dựng chương trình/kế hoạch đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin	Chương trình/Kế hoạch được ban hành và triển khai	100% công chức chuyên trách, không chuyên trách được tập huấn	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2026	
IV. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị							
1. Triển khai nền tảng số công nghệ IoT, trí tuệ nhân tạo (AI), mô phỏng dữ liệu Digital twin để giám sát và cảnh báo tình trạng ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai báo cáo một hợp với định hướng của quốc gia và Bộ Nông nghiệp và Môi trường	2.1 Hoàn thiện hạ tầng số, dữ liệu số ngành Nông nghiệp & Môi trường (bao gồm nâng cấp hạ tầng, triển khai các phần mềm quản lý chuyên ngành, xây dựng Local AI) tạo nền tảng cho xử lý dữ liệu lớn.	- Hệ thống phần mềm được vận hành. - Hệ thống Local AI. - Hạ tầng được nâng cấp.	100% CSDL chuyên ngành được số hóa, chuẩn hóa làm giao cho Local AI.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2026	- Về nguồn vốn: Sở đã thực hiện phương án điều phối nguồn kinh phí, sử dụng 4,42 tỷ đồng điều chuyển từ nhiệm vụ "Mở rộng hạ tầng CNTT" (nguồn kinh phí đã cấp tại Quyết định số 392/QĐ-STC ngày 12/12/2025). Đồng thời, Đề hoàn thiện hệ thống theo quy mô dự kiến 5 tỷ đồng. Sở đang phối hợp để xuất cấp bổ sung 580 triệu đồng nhằm đảm bảo triển khai - Nâng cấp phần mềm đất đai: Tập trung nâng cấp ứng Luật Đất đai 2024 với kinh phí 3,5 tỷ đồng. Hiện đã hoàn thành 09/12 nhiệm vụ trong đợt cao điểm làm sạch dữ liệu, đảm bảo 100% CSDL chuyên ngành được chuẩn hóa để phục vụ hệ thống Local AI. - Về đề xuất bổ sung: Đề hoàn thiện hệ thống theo quy mô dự kiến 5 tỷ đồng. Sở đang phối hợp để xuất cấp bổ sung 580 triệu đồng nhằm đảm bảo triển khai đồng bộ các tính năng học máy và xử lý dữ liệu môi trường thời gian thực.
	2.2. Triển khai nền tảng đột phá: Ứng dụng công nghệ IoT, AI, mô phỏng dữ liệu (Digital Twin) để giám sát, cảnh báo ô nhiễm không khí và hỗ trợ ra quyết định.	- Nền tảng Digital Twin/Giám sát hoạt động. - Báo cáo cảnh báo tự động.'	Tối thiểu 01 mô hình Digital Twin được ứng dụng hiệu quả.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2026	Đây là một trong các "bài toán lớn" được tỉnh giao, yêu cầu triển khai đồng bộ từ dữ liệu đến công nghệ. Sở đang tập trung hoàn thiện hồ sơ thuyết minh và chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật cần thiết. Do đây là chủ nhiệm vụ chưa được bố trí kinh phí. Vì vậy, Sở đang tích cực triển khai có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư để sớm triển khai mô hình mô phỏng Digital Twin trong giám sát, cảnh báo ô nhiễm không khí.
2. Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác quốc phòng địa phương và phòng thủ dân sự tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai	Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác quốc phòng địa phương và phòng thủ dân sự tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Báo cáo kết quả triển khai	100% hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số được hoàn thiện	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2026	
3. Triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Triển khai, theo dõi, đôn đốc triển khai Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu	Báo cáo kết quả triển khai	100% TTHC được rà soát, đề xuất	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2026	Ngày 03/3/2026, Sở Tư pháp ban hành Công văn số 967/STP-HCTP đề nghị các đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, thống kê các TTHC có sử dụng dữ liệu hồ tịch trong Cơ sở dữ liệu hồ tịch điện tử; đề xuất tái cấu trúc quy trình giải quyết đối với các TTHC này và lập danh sách gửi về Sở Tư pháp. Đến nay, Sở đã nhận được số liệu của 07 đơn vị và đang tiếp tục tổng hợp trình báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.
4. Kế hoạch rà soát, nâng cao kết quả Bộ chỉ số chi đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử	Kế hoạch rà soát, nâng cao kết quả Bộ chỉ số chi đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử	Kế hoạch được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng thời hạn	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên	
5. Làm sạch và đồng bộ toàn bộ CSDL các ngành, lĩnh vực về Kho dữ liệu số tích hợp về Trung tâm giám sát, điều hành của tỉnh để phục vụ chỉ đạo điều hành dựa trên dữ liệu số	Làm sạch và đồng bộ toàn bộ CSDL các ngành, lĩnh vực về Kho dữ liệu số tích hợp về Trung tâm giám sát, điều hành của tỉnh	CSDL các ngành, lĩnh vực được triển khai	100% số, ban ngành đồng bộ CSDL về IOC	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	Quý I/2026	
6. Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2026 tầm nhìn đến năm 2030	Tiếp tục làm sạch dữ liệu và tích hợp dữ liệu các sở ngành nhất là 12 CSDL trong điểm quốc gia	CSDL tích hợp và làm sạch	Đúng tiến độ lộ trình đề ra	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành	Quý I/2026	
	Tham mưu triển khai công dân số	Nghị quyết được ban hành	Dự thảo thông qua và ban hành đúng tiến độ đề ra	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành	Quý II/2026	
7. Xây dựng chương trình chuyển biến về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội	Chương trình được phát sóng trên Báo và PTH Đồng Nai	Chương trình được phát sóng trên truyền hình, phát thanh Báo và PTH Đồng Nai và các nền tảng xã hội	Định kỳ phát sóng theo tính chủ đề về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Báo và PTH Đồng Nai	Sở Khoa học và Công nghệ	Quý I/2026 và thường xuyên	Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai đã thường xuyên tổ chức tuyên truyền trên 04 loại hình báo chí, xây dựng và duy trì các chương trình, chuyên trang, chuyên mục chuyên biệt nhằm truyền tải chủ trương, chính sách, kết quả và các mô hình tiêu biểu trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP và các chương trình, kế hoạch của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Một số chương trình, chuyên mục tiêu biểu gồm: "Đồng Nai & Nghị quyết 57"; "Công nghệ và Đời sống"; "Khoa học và Công nghệ"; "IT Today"; được phát sóng định kỳ trên truyền hình, phát thanh và đăng tải trên các nền tảng số của cơ quan báo chí tỉnh. Bên cạnh đó, các sở, ban, ngành và địa phương đã tăng cường tuyên truyền trên mạng xã hội, công trình thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở; lồng ghép nội dung tuyên truyền khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và các cuộc thi tìm hiểu, qua đó góp phần mở rộng phạm vi tiếp cận thông tin đến cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh
V. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp							
1. Xây dựng Đề án thi điểm triển khai kinh tế tầm thấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Xây dựng Đề án thi điểm triển khai kinh tế tầm thấp	Kế hoạch/Đề án được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng thời hạn	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý III/2026	
2. Kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh	Kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh	Kế hoạch/Chương trình được triển khai	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng thời hạn	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Quý I/2026	
3. Triển khai 84 nền tảng số dùng chung quốc gia trên địa bàn tỉnh	Triển khai 84 nền tảng số dùng chung quốc gia trên địa bàn tỉnh	Các nền tảng được triển khai	84 nền tảng số dùng chung quốc gia được sử dụng	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Quý II/2026	
4. Xây dựng Dự án Xây dựng sản phẩm dịch vụ hóa (giao dịch nông sản chủ lực của tỉnh như điều...) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	- Thuần chủ trương cho triển khai Dự án được phê duyệt. - Dự án trình phê duyệt	Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt dự án	Dự thảo được thông qua	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương	Quý IV/2026	
5. Triển khai thi điểm nền tảng quản lý chợ	Mô hình quản lý chợ được triển khai tại Phường Bình Phước	Báo cáo tổng kết	Kết quả hoạt động của mô hình	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương	Quý IV/2026	
6. Đề án số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ của tỉnh	Đề án được ban hành	Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt dự án	Đề án được ban hành	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Quý II/2026	
7. Triển khai thi điểm Cửa khẩu số Khu Kinh tế cửa khẩu Hoa Lư	Nền tảng quản lý cửa khẩu số	- Dự án được thông qua	Nền tảng được triển khai thi điểm tại các cửa khẩu	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương	Quý IV/2026	
8. Triển khai đô thị thông minh cho cấp xã/phường	Mô hình đô thị	Triển khai mô hình điểm tại các xã/phường được lựa chọn	Báo cáo kết quả triển khai, mô hình được hình thành để nhân rộng	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng, Phường Bình Phước, Chơn Thành	Quý IV/2026	
VI. Tăng cường hợp tác quốc tế							
1. Ký kết các chương trình phối hợp, hợp tác về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Chương trình phối hợp, hợp tác về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Chương trình được ký kết	≥ 80% nội dung ký kết được triển khai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên	
2. Học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Báo cáo kết quả thực hiện	≥ 01 mô hình/ sáng kiến được đề xuất, xem xét	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên	